TỔNG HỢP CÁC TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẠI ĐÔ THỊ THUỘC THỊ XÃ LONG KHÁNH

ĐVT: 1.000 đồng/m²

TT	Tên đường đường phố	Giá đất 2015 -2019				Giá đất ở 2015 -2019 điều chỉnh				Giá đất 2015 -2019 điều chỉnh				Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	
III	**THỊ XÃ LONG KHÁNH**													
18	Đường Nguyễn Trường Tộ	800	650	450	250	1.600	1.300	900	600	800	650	450	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Lý Thường Kiệt vá hiệu chỉnh theo khung giá áp dụng cho đô thị loại 3
19	Đường Hồ Thị Hương													
	- Đoạn từ đường Khổng Tử đến giáp Nguyễn Thị Minh Khai	1.900	750	600	250	3.800	1.500	1.200	600	1.900	750	600	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Hồng Thập Tự và hiệu chỉnh theo khung giá áp dụng cho đô thị loại 3
	- Đoạn từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến giáp cầu Xuân Thanh	1.000	450	350	250	2.000	1.000	800	600	1.000	500	400	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 2, 3, 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Thích Quảng Đức và hiệu chỉnh để phù hợp với khung giá đất áp dụng với đô thị loại 3
	- Đoạn từ cầu Xuân Thanh đến giáp ranh huyện Xuân Lộc	750	450	350	250	1.500	1.000	800	600	750	500	400	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 2, 3, 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Nguyễn Trãi và hiệu chỉnh để phù hợp với khung giá đất áp dụng với đô thị loại 3
21	Đường Phan Bội Châu	800	580	350	250	1.600	1.150	800	600	800	580	400	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 3, 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Thích Quảng Đức và hiệu chỉnh để phù hợp với khung giá đất áp dụng với đô thị loại 3
22	Đường Phan Chu Trinh	800	630	430	250	1.600	1.250	850	600	800	630	430	300	Hiệu chỉnh giá vị trí 4 để phù hợp với các đoạn đường, tuyến đường liên quan như đường Lý Thường Kiệt vá hiệu chỉnh theo khung giá áp dụng cho đô thị loại 3
26	Đường Trần Phú													